

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 16-7-2020

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Xuân.

Ông Phạm Quang Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Ngày 16/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/7/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Diệu Q**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 11/6/2020, trong quá trình làm việc, nguyên đơn anh Trần Văn Đ trình bày: Vào năm 2018, anh và chị Nguyễn Diệu Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn, anh chị sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, thường xuyên xảy ra cãi vã. Khi xảy ra mâu thuẫn, bản thân anh chị và hai bên gia đình đã tự hòa giải nhưng không có kết quả. Nhận thấy không còn tình cảm với chị Q nên anh yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Trong quá trình làm việc bị đơn chị Nguyễn Diệu Q trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của anh Trần Văn Đ về điều kiện, hoàn cảnh, năm kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn. Nay chị cũng không còn tình cảm gì với anh Đ nữa nhưng do chị theo đạo nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Anh Trần Văn Đ có đơn khởi kiện ly hôn với chị Nguyễn Diệu Q, do đó xác định anh Đ là nguyên đơn, chị Q là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Văn Đ, chị Nguyễn Diệu Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ, chị Q là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Diệu Q tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Do đó, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Anh Trần Văn Đ cho rằng, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, thường xuyên xảy ra cãi vã. Khi xảy ra mâu thuẫn, bản thân anh chị và hai bên gia đình đã tự hòa giải nhưng không có kết quả. Nhận thấy không còn tình cảm với chị Q nên anh yêu cầu ly hôn. Bị đơn, chị Nguyễn Diệu Q cũng thống nhất với anh Trần Văn Đ về điều kiện, hoàn cảnh, năm kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn. Hiện nay chị cũng không còn tình cảm gì với anh Đ nữa nhưng do chị theo đạo nên chị không đồng ý ly hôn. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận

yêu cầu ly hôn của anh Đ là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Diệu Q không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Diệu Q trình bày không có tài sản chung, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về nợ chung: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Diệu Q trình bày không có nợ chung, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Anh Trần Văn Đ phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Đ ly hôn chị Nguyễn Diệu Q.
2. Về con chung: Không giải quyết.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.
4. Về án phí: Anh Trần Văn Đ phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009313 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

Anh Trần Văn Đ, chị Nguyễn Diệu Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi kết hôn;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ